

Số: 05 /KH-UBND

Nậm Lạnh, ngày 04 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số hiệu quả Quản trị
và hành chính công (PAPI) năm 2023 xã Nậm Lạnh

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ - TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Sốp Cộp về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Sốp Cộp năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện Sốp Cộp về nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công(PAPI) huyện Sốp Cộp 2023.

UBND xã Nậm Lạnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách pháp luật; góp phần xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng được yêu cầu phục vụ tổ chức và công dân tốt hơn. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số nội dung, nâng cao thứ hạng Chỉ số PAPI năm 2023.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của UBND huyện Sốp Cộp thành nhiệm vụ cụ thể của xã; được triển khai đồng bộ ở cấp xã, cấp bản; tập trung trọng điểm tại tất cả các bản trên địa bàn xã Nậm Lạnh. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải đảm bảo thiết thực hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương; trong quá trình thực hiện xác định mức độ hài lòng của cá nhân phải đảm bảo thực chất, phản ánh đúng thực trạng hiệu quả hoạt động của nền hành chính. Nâng cao trách nhiệm của

người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cơ sở”

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân hiểu đầy đủ và thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Tuyên truyền, triển khai các hình thức thích hợp (*công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp, tiếp xúc với nhân dân...*), tạo điều kiện cho nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, để nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác nắm tình hình tư tưởng dư luận nhân dân, tiếp dân, đối thoại giữa người đứng đầu cơ quan nhà nước với nhân dân. Thực hiện công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp, tiếp xúc với nhân dân... tạo điều kiện cho nhân dân được biết, được bàn, được bày tỏ nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như của địa phương.

c) Tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri rộng rãi, dân chủ hơn, tạo cơ hội cho mọi người dân tham gia thảo luận, theo dõi, giám sát việc xây dựng mới hoặc tu sửa các công trình công cộng diễn ra ở địa bàn.

d) Tổ chức công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức ở cấp xã, bản đảm bảo chất lượng và đúng quy định pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân có cơ hội tham gia vào các tổ chức hội, đoàn thể, nhóm cộng đồng và tham gia bầu cử các cấp theo quy định. Công khai, minh bạch, giám sát đúng quy định đối với dự án xây mới, tu sửa công trình công cộng. Thực hiện công khai, minh bạch và tổ chức kiểm tra, giám sát các nguồn đóng góp tự nguyện từ người dân theo đúng quy định của pháp luật.

2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện các Chương trình Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); Đề án “*Tăng cường Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL*”. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

b) Thực hiện cập nhật kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực

hiện mục tiêu giảm nghèo. Thực hiện công khai danh sách hộ nghèo, thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để dân biết, dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát.

d) Đối với quy hoạch đất đai và các dự án liên quan đến đất đai trên địa bàn xã phải công khai các quy hoạch đất đai được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã và tại trụ sở UBND xã. Phải công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất. Công khai kế hoạch đầu tư các dự án trên địa bàn huyện và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND xã.

3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Chủ tịch UBND xã thực hiện tốt công tác tiếp công dân, bố trí đầy đủ người đứng chức trách, đủ thẩm quyền tiếp công dân; Thông báo lịch trực tiếp tiếp công dân định kỳ theo quy định; rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ công chức tiếp dân, có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp dân theo thẩm quyền; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn đối với các nội dung phải giải trình với người dân theo quy định.

b) Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức UBND xã, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại biểu HĐND xã; củng cố sự tin tưởng, tín nhiệm của nhân dân đối với cán bộ, công chức xã, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại biểu HĐND xã; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

c) Cần cởi mở hơn để tiếp nhận các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo cũng như sớm giải đáp thỏa đáng bức xúc từ công dân nhằm cải thiện niềm tin của người dân vào cơ chế tiếp nhận khiếu nại, tố cáo hiện có.

d). Cải thiện hiệu quả của dịch vụ tư pháp dựa trên niềm tin của người dân; tiếp tục cải thiện thực chất hiệu quả giải quyết các tranh chấp dân sự cho người dân.

4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng”

Xây dựng kế hoạch kiểm tra (định kỳ, đột xuất), kế hoạch giám sát nhằm tăng cường các hoạt động kiểm tra để phòng chống tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức, người lao động hợp đồng trong giải quyết công việc liên quan đến người dân của một số lĩnh vực: các khoản thu phí, lệ phí đối với tổ chức và cá nhân; kiên quyết xử lý nghiêm những tiêu cực vi phạm các quy định của pháp luật.

5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục

hành chính, kiên quyết không để người dân phải nộp thêm giấy tờ, hồ sơ ngoài quy định, đi lại nhiều lần mới giải quyết được hồ sơ hành chính. Xây dựng kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính về chứng thực, xác nhận trong lĩnh vực tư pháp - hộ tịch; thủ tục hành chính cấp xã. Xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung cần rà soát, đơn giản hóa TTHC. Trên cơ sở đó phân công rõ trách nhiệm thời gian hoàn thành.

Công khai, minh bạch, rõ ràng, dễ tiếp cận các quy định, TTHC, Phí, lệ phí, các yêu cầu, điều kiện hồ sơ hành chính; công khai rõ đường dây nóng, email công vụ; thời gian tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả.

6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực cấp thẻ bảo hiểm y tế; tiếp tục thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án phát triển giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông mới. Chỉ đạo các đơn vị giáo dục yêu cầu giáo viên (*đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm*) tăng cường, thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh học sinh về kết quả học tập của các em học sinh.

Tăng cường tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường, đảm bảo tỷ lệ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn trong ngày.

Giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư: Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; từng bước xây dựng nền an ninh nhân dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường có hiệu quả các mô hình tự quản tại bản, khu dân cư.

7. Nội dung “Quản trị môi trường”

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*);

Tăng cường kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trên địa bàn xã trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, huyện về bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.

Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có

hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường.

8. Nội dung “Quản trị điện tử”

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân biết và sử dụng Cổng thông tin điện tử UBND xã trong việc khai thác tìm hiểu những chính sách, pháp luật của tỉnh đối với quyền lợi, nghĩa vụ của người dân và các dịch vụ công trực tuyến nhiều hơn.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI

(Có Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND - UBND xã

Là đầu mối trong công tác tham mưu giúp lãnh đạo UBND xã đơn đốc, theo dõi các ngành chuyên môn trong việc triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của xã đảm bảo theo đúng kế hoạch đề ra; phối hợp với các ngành chuyên môn trong công tác tham mưu, hướng dẫn thực hiện các nội dung, lĩnh vực do ngành quản lý; tham mưu cho UBND xã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch xã: Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn trong việc thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức và cá nhân.

3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã

Thực hiện tốt việc tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, chấp hành tốt chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính của UBND xã.

4. Văn hóa xã hội xã

Phối hợp với các ngành, đoàn thể xã tổ chức thông tin, tuyên truyền các nội dung về nâng cao chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của xã.

5. Đề nghị ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động việc nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của xã năm 2023 và những năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số hiệu quả Quản trị và hành chính công (PAPI) năm 20123 của UBND xã Nậm Lạnh.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Các đơn vị có liên quan;
- Các bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vì Văn Minh

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG PA PI
(Kèm theo Kế hoạch số 05 /KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của UBND xã)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Tham gia của người dân				
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phổ biến tuyên truyền Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ban Thường vụ Quốc Hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.	Kế hoạch phổ biến, tuyên truyền của UBND xã; Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	UBND các xã	Hoàn thành Kế hoạch trong tháng 1/2023 Báo cáo 6 tháng; năm
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch dân chủ trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.	Kế hoạch triển khai của UBND xã. Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành, đoàn thể xã	Kế hoạch xong trong tháng 1/2023; Báo cáo Quý; 6 tháng; năm 2023 theo quy định
3	Ban hành và triển khai Kế hoạch nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2023	- Kế hoạch của UBND xã - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	- UBMTTQVN xã; - Các ban ngành đoàn thể xã	- Ban hành kế hoạch tháng 02/2023 - Báo cáo 6 tháng, năm
4	Triển khai lấy phiếu sự hài lòng của người dân trong việc giải quyết TTHC	- Phiếu sự hài lòng của người dân - Báo cáo kết quả triển khai	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành, đoàn thể xã	Sau khi có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện
5	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác dân vận chính quyền năm 2023	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Văn phòng UBND xã	- UBMTTQVN xã; - Các ban ngành đoàn thể xã	- Ban hành kế hoạch tháng 01/2023 - Báo cáo quý, 6 tháng, năm

6	Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Bộ phận tư pháp – Hộ tịch xã	- UBMTTQVN xã; - Các ban ngành đoàn thể xã - Các bản	Tháng 01/2023 và triển khai thực hiện thường xuyên; báo cáo kết quả theo quy định.
7	Kế hoạch Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở năm 2023	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Bộ phận tư pháp – Hộ tịch xã	- UBMTTQVN xã; - Các ban ngành đoàn thể xã - Các bản	Tháng 02/2023 và triển khai thực hiện thường xuyên; báo cáo kết quả định kỳ quý, 6 tháng, năm
II	Công khai minh bạch chính sách xã hội				
8	Ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023	- Kế hoạch của UBND xã; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Công chức VHXH, phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh Xã hội xã	- Các ban ngành, đoàn thể xã - Các bản	Tháng 10/2023 và triển khai thực hiện theo kế hoạch
9	Tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan	- Báo cáo kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023;	Văn phòng UBND xã	Các ban hành đoàn thể xã	Tháng 12/2023
10	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tổng thể tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ trên địa bàn xã Nậm Lạnh	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các ban hành đoàn thể xã	sau khi UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai

11	Ban hành kế hoạch đối thoại giữa người đứng đầu UBND xã với các tổ chức cá nhân	- Kế hoạch đối thoại. - Báo cáo, thông báo kết quả đối thoại	Văn phòng UBND xã	- Các ban ngành đoàn thể xã, tổ chức, cá nhân có liên quan	Quý, 6 tháng và năm
12	Công khai, minh bạch thu, chi ngân sách cấp xã	Quyết định công khai; thông báo công khai của UBND xã. Báo cáo kết quả	UBND các xã	UBND xã; Phòng TC-KH, các ngành có liên quan	Theo quy định Luật ngân sách
13	Công khai dự toán năm 2023; quyết toán ngân sách huyện năm 2022.	Quyết định công khai của UBND xã	Công chức Tài chính – Kế xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	Theo quy định Luật ngân sách
III	Trách nhiệm giải trình với người dân				
14	Xây dựng kế hoạch năm 2023 về thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng.	- Kế hoạch của xã. - Báo cáo năm	Văn phòng UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	- Xây dựng Kế hoạch trong Quý I/2023. - Báo cáo trước 20/11/2023
15	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết có hiệu quả những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân	- Thông báo lịch tiếp công dân. - Báo cáo kết quả tiếp công dân; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm	VP HĐND-UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	- Thông báo lịch tiếp công dân tháng 01/2023. - Báo cáo quý (trước 2 tháng cuối quý), 6 tháng (trước 2/6), 9 tháng (trước 2/9), năm (trước 2/12)
IV	Kiểm soát tham nhũng				
16	Ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023	- Kế hoạch của UBND xã - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	Tháng 01/2023 và tổ chức triển khai theo kế hoạch; báo cáo kết quả theo quy định

17	Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định	- UBND xã chỉ đạo từng cá nhân tự kê khai. - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Tháng 11, 12/ 2023
18	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, năm 2023	- Ban hành kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	Tháng 01/2023 và triển khai thực hiện theo kế hoạch; báo cáo kết quả theo quy định
V	Thủ tục hành chính công				
18	Ban hành và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023	Kế hoạch của UBND xã; Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND-UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	- Ban hành kế hoạch tháng 01/2023 - Báo cáo kết quả hàng quý và năm
20	Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2023	Kế hoạch của UBND xã; Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND-UBND huyện	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	Kế hoạch ban hành trong tháng 1/2023 - Báo cáo kết quả tháng 12/2023
21	Kịp thời cập nhật công khai các TTHC mới do UBND tỉnh Quyết định công bố bộ TTHC mới, TTHC sửa đổi, bổ sung, TTHC hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của các sở, ngành (<i>TTHC ở cả 3 cấp: tỉnh, huyện, xã</i>) trong trường hợp có Quyết định công bố của UBND tỉnh	Bảng niêm yết	Văn phòng HĐND-UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	Khi có Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh Sơn La

22	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC năm 2023 phương hướng nhiệm vụ năm 2024	Báo cáo của UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	Báo cáo định kỳ theo quý, năm theo quy định
23	Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính, thực hiện giải quyết TTHC tại UBND xã	Văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị; Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND-UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Các bản	- Khi có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân . - Báo cáo hàng quý và năm
24	Rà soát xây dựng quy trình giải quyết TTHC theo các Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa	Thông báo quy trình giải quyết TTHC của UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã	Khi có Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh
25	Đánh giá việc giải quyết TTHC theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ	Nội dung đánh giá	Văn phòng HĐND-UBND; UBND xã	- Các ban hành đoàn thể xã - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã	Thường xuyên
VI	Quản trị điện tử				
26	Triển khai thực hiện Nghị quyết 17-NQ/CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025	- Kế hoạch ứng dụng CNTT xã - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND – UBND xã	Cán bộ, công chức xã	- Kế hoạch ban hành trước tháng 02/2023 - Báo cáo kết quả 6 tháng, năm